

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 (Phần thu, chi qua Sở Khoa học và Công nghệ)

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 - phần thu, chi qua Sở Khoa học và Công nghệ (theo biểu mẫu kèm theo).

Điều 2. Giao Trung tâm Thông tin, Thống kê khoa học và công nghệ thực hiện công khai Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tuấn

CÔNG KHAI SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN NĂM 2024
(Phần thu, chi qua Sở Khoa học và Công nghệ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /QĐ-SKHHCN ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

I. Thu ngân sách

Đvt: VN Đồng

Stt	Chỉ tiêu	TP giao chỉ tiêu	Số quyết toán trong năm
1	Số thu phí lệ phí	150.000.000	251.767.650

II. Chi ngân sách

Đvt: VN Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán trong năm 2024	Dự toán đã cấp năm 2023	Tổng số đã chi trong năm 2024	Số hủy, hoàn nguồn năm 2023	Số quyết toán năm 2024	Số chuyển nguồn dự toán sang năm 2025
A	Dự toán chi thường xuyên	6.087.000.000		6.087.000.000		6.087.000.000	
1	Kinh phí thực hiện khoán chi	6.292.000.000		6.292.000.000		6.292.000.000	
2	Kinh phí thực hiện không khoán chi	606.000.000		606.000.000		606.000.000	
B	Dự toán chi sự nghiệp tập trung qua Sở						
I	Năm 2024	54.000.000.000		54.000.000.000		54.000.000.000	
1	Chi hoạt động theo chức năng QLNN về KHHCN	4.293.350.000		4.293.350.000		4.293.350.000	
2	Chi thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp thành phố	32.691.470.000		32.691.470.000		32.691.470.000	
3	<i>Các chương trình, kế hoạch KHHCN</i>						
3.1	Chương trình đổi mới công nghệ	2.100.000.000		2.100.000.000		2.100.000.000	
3.2	Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ	4.830.000.000		4.830.000.000		4.830.000.000	
3.3	Chương trình tăng cường tiềm lực KHHCN	1.440.000.000		1.440.000.000		1.440.000.000	
3.4	Chương trình đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế	350.000.000		350.000.000		350.000.000	

3.5	Kế hoạch hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	3.000.000.000		3.000.000.000		3.000.000.000	
3.6	Kế hoạch nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa	3.526.980.000		3.526.980.000		3.526.980.000	
3.7	Hoạt động thông tin, thống kê, tuyên truyền Khoa học và Công nghệ phục vụ hoạt động chung của các chương trình, kế hoạch	830.000.000		830.000.000		830.000.000	
3.8	Kế hoạch số 16/KH-UBND thực hiện đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc	858.200.000		858.200.000		858.200.000	
3.9	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, chương trình hành động số 86-CTr/TU về cuộc CMCN lần thứ 4	80.000.000		80.000.000		80.000.000	
4.0	Kinh phí quà tặng các nhà khoa học tiêu biểu	52.500.000		52.500.000		52.500.000	
II	Dự toán chi chuyển đổi số	9.750.000.000					9.750.000.000